

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ AN NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18-3-2022

Về việc “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Công Giáo

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Minh Chiến

2. Bà Trương Thị Hiệp

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 44/2021/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 674/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm H, thôn V, xã S, huyện T, tỉnh Bình Định, có mặt.

\* **Bị đơn:** Anh Lê Đình H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:** Chị và anh Lê Đình H tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã H ngày 17/11/2009. Sau khi cưới, vợ chồng sống ở nhà chồng vài tháng rồi vào thành phố Hồ Chí Minh lập nghiệp. Năm 2011, vợ chồng về quê, xây nhà trên đất cha mẹ chồng. Chị buôn bán còn chồng ở nhà chăn nuôi. Năm 2020, do dịch bệnh, thu nhập chị thấp không đủ nuôi gia đình, chị nói anh H đi làm nhưng anh H không đồng ý, vợ chồng thường kình cãi từ cuộc sống kinh tế gia đình quá khó khăn. Anh H không tôn trọng chị, thường xuyên chửi mắng, đánh đập. Mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, ngày càng trầm trọng hơn. Gia đình đã tìm cách hòa giải cho vợ chồng nhưng anh H không thay đổi. Ngày 14/10/2021, anh H say rượu, xúc phạm chị và cha mẹ chị. Sáng hôm sau, vợ chồng nói chuyện, chị xác định không muốn sống chung nữa nên anh H chở chị về nhà mẹ ruột, vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Chị

xác định không còn tình cảm với anh Lê Đình H nên yêu cầu ly hôn.

Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày 19/8/2011; Lê Nguyễn Gia K1, sinh ngày 31/7/2014, hiện 02 con đang ở với anh H. Nếu ly hôn, chị đồng ý giao 02 con cho anh Lê Đình H nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- **Bị đơn anh Lê Đình H trình bày:** Anh và chị Nguyễn Thị M tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhơn Hậu. Sau khi cưới, vợ chồng sống ở quê chồng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn. Từ năm 2020 cho đến nay, vì dịch bệnh, kinh tế gia đình eo hẹp, vợ chồng có kinh cãi. Anh ở nhà trồng mai, chăn nuôi, chị M chê anh thu nhập thấp nên thường xảy ra xích mích với nhau. Ngày 20/10/2021, chị M bỏ về nhà cha mẹ ruột sống cho đến nay. Anh nhiều lần yêu cầu đoàn tụ nhưng chị M không chịu. Trước đây, anh không đồng ý ly hôn, vì con còn nhỏ cần sự chăm sóc của cả cha mẹ. Ngày 08/3/2022 anh Lê Đình H thay đổi yêu cầu, thống nhất ly hôn vì xác định không còn tình cảm gì với chị M.

Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày 19/8/2011; Lê Nguyễn Gia K1, sinh ngày 31/7/2014, hiện 02 con đang ở với anh. Anh yêu cầu được nuôi 02 con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

\* Tại phiên tòa:

- Chị Nguyễn Thị M giữ nguyên yêu cầu ly hôn, đồng ý giao hai người con chung cho anh Lê Đình H trực tiếp nuôi dưỡng, do anh Lê Đình H không yêu cầu nên chị không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng: hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mân và anh Lê Đình H; Giao 02 con chung Lê Nguyễn Gia K và Lê Nguyễn Gia K1 cho anh Lê Đình H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Đình H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; tài sản chung các đương sự không tranh chấp nên không giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị M yêu cầu ly hôn anh Lê Đình H; bị đơn Lê Đình H đang cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Lê Đình H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia tố tụng và anh H đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Đình H.

[3] Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Đình H tự nguyện xác lập quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H ngày 17/11/2009 nên hôn nhân giữa anh chị

là hợp pháp.

[4] Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Lê Đình H tham gia các phiên hòa giải nhằm tìm cách hàn gắn hạnh phúc cho vợ chồng anh chị nhưng anh Lê Đình H chỉ tham gia có 01 lần và không đến nữa. Sau khi phát sinh mâu thuẫn, từ tháng 10/2021 vợ chồng chị Nguyễn Thị M và anh Lê Đình H đã không còn chung sống với nhau. Tòa án đã tạo điều kiện để anh Lê Đình H thuyết phục vợ đoàn tụ nhưng kết quả đã không đạt được, hiện nay chị Nguyễn Thị M và anh Lê Đình H đã không còn sống chung. Chị Nguyễn Thị M kiên quyết ly hôn với anh Lê Đình H, điều này chứng tỏ hai người không thể duy trì cuộc sống chung, không đạt được mục đích hôn nhân. Ngày 08/3/2022, anh Lê Đình H đã có bản khai thống nhất việc ly hôn. sự thuận tình ly hôn giữa chị M và anh H phù hợp với thực trạng mâu thuẫn trong cuộc sống nên Tòa ghi nhận.

[5] Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Đình H có 02 con chung tên Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày 19/8/2011; Lê Nguyễn Gia K1, sinh ngày 31/7/2014, hiện 02 con đang ở với anh Lê Đình H. Anh Lê Đình H có nguyện vọng được nuôi dưỡng hai người con sau ly hôn. Yêu cầu của anh H được chị M chấp nhận và phù hợp với nguyện vọng của hai cháu Lê Nguyễn Gia K và Lê Nguyễn Gia K1. Anh Lê Đình H không yêu cầu chị Nguyễn Thị M cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của anh H nên Tòa ghi nhận.

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Đình H không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M, anh Lê Đình H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

[8] Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 192, 202, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

#### **Tuyên xử:**

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị M và anh Lê Đình H.

2/ *Về con chung*: Giao hai người con chung tên Lê Nguyễn Gia K, sinh ngày 19/8/2011; Lê Nguyễn Gia K1, sinh ngày 31/7/201 cho anh Lê Đình H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị M vì hiện nay anh Lê Đình H không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm

nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3/ *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Đình H không tranh chấp nên Tòa không giải quyết.

4/ *Về án phí*:

4.1/ Chị Nguyễn Thị M phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004960 ngày 04/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn, hoàn trả cho chị Nguyễn Thị M 225.000đ (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4.2/ Anh Lê Đình H phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn.

5/ *Quyền kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị M có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Đình H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS TX An Nhơn;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Công Giáo**